

HỒ SƠ
YÊU CẦU BÁO GIÁ (ĐIỀU CHỈNH)

Tên gói thầu: Cung cấp và lắp đặt Hệ thống cân tải trọng 80 tấn

Địa điểm lắp đặt: Cảng Sa Kỳ, xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

Hình thức đấu thầu: Chào hàng cạnh tranh rút gọn

Phương thức lựa chọn: Một giai đoạn một túi hồ sơ

Nguồn vốn: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa

Phát hành ngày: 03 tháng 3 năm 2023

Ban hành kèm theo Quyết định: số: 113/QĐ-BQLC&CVĐTND ngày 03/3/2023 của Giám đốc Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa tỉnh Quảng Ngãi

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Đoàn

TỪ NGỮ VIẾT TẮT VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Chủ đầu tư	Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa
Luật đấu thầu	Luật đấu thầu số 43/2013/QH13
Nghị định 63/CP	Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu
YCBG	Yêu cầu báo giá là những nội dung của Chủ đầu tư yêu cầu Nhà thầu cung cấp
BG	Báo giá là những nội dung, văn bản liên quan của Nhà thầu cung cấp nhằm đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư

Chương I. YÊU CẦU BÁO GIÁ

Mục 1. Khái quát

1. Chủ đầu tư là: Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa
2. Chủ đầu tư mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh rút gọn (nộp báo giá) gói thầu **Cung cấp và lắp đặt Hệ thống cân tải trọng 80 tấn, địa điểm lắp đặt: Cảng Sa Kỳ, xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi**. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại **Chương II** của bản yêu cầu báo giá này.
3. Loại hợp đồng: trọn gói.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
4. Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
5. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng (Mẫu 01) và Bảng giá chào hàng (Mẫu số 02) tại Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm Chủ đầu tư nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần báo giá

Hồ sơ của Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Biểu giá theo Mẫu số 02 tại Chương III;
3. Nhà thầu nộp bản sao (có chứng thực) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp.

4. Các nội dung cần thiết khác:

- Giá chào hàng được chào bằng đồng tiền Việt Nam.
- Có giá dự thầu cố định, không chào thầu có kèm điều kiện.
- Trang thiết bị, hàng hóa chào hàng phải ghi ký mã hiệu, xuất xứ rõ ràng.
- Trang thiết bị, hàng hóa chào hàng mới 100% chưa qua sử dụng.
- Giá chào hàng đã bao gồm: giá trang thiết bị, chi phí vận chuyển, thuế VAT, chi phí vận chuyển, lắp đặt, bàn giao (tại Cảng Sa Kỳ, xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi), bảo hành và các chi phí liên quan khác đến gói thầu.
- Về chất lượng và xuất xứ (đối với hàng nhập khẩu): Khi giao hàng nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư Giấy chứng nhận xuất xứ (CO); chứng nhận chất lượng C/Q các thiết bị nhập khẩu của gói thầu; các giấy tờ, **hồ sơ về tính pháp lý theo quy định của pháp luật về đo lường.**

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá

Thời gian có hiệu lực của báo giá là **30 ngày**, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá

1. Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử về trụ sở làm việc của Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa trước **15h30' ngày 20/3/2023**, cụ thể như sau:

- Địa chỉ: cảng Sa Kỳ, xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;
- Email: bqlcangsaky@gmail.com
- Điện thoại: 02553.626.138

Các báo giá được gửi đến Chủ đầu tư sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, Chủ đầu tư lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu đã nộp báo giá.

3. Chủ đầu tư so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, Chủ đầu tư có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu báo giá;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào hàng theo đường bưu điện, email và được đăng tải thông tin trên **Website <https://cangsaky.com.vn> và <https://sgtvt.quangngai.gov.vn>**

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, Chủ đầu tư sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

Mục 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

Trước khi hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu trúng thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng như sau: **05%** giá trị hợp đồng (Bằng tiền mặt nộp tại Phòng Tổng hợp, Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa; hoặc bằng chứng thư bảo lãnh của Ngân hàng hợp pháp tại Việt Nam).

Mục 10. Giải quyết kiến nghị

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định tại Điều 91 và Điều 92 của Luật đấu thầu và Mục 2 Chương XII của Nghị định 63/CP.

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

Bảng số 1. Yêu cầu cung cấp hàng hóa

Nhà thầu phải cung cấp hàng hóa theo đúng nội dung nêu tại bảng sau trong vòng **30 ngày** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (thời gian thực hiện hợp đồng) và đáp ứng về số lượng, chủng loại, yêu cầu kỹ thuật (tối thiểu), bảo hành theo bảng sau đây:

TT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật yêu cầu	Thời gian bảo hành	Số lượng	Các yêu cầu khác
1	Hệ thống cân tải trọng 80 tấn	<ul style="list-style-type: none">- Cân đạt cấp chính xác 3 theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN4988-89- Khả năng chịu tải: 80.000 kg- Khả năng chịu quá tải an toàn: 150% và quá tải hư hỏng 300%.- Bước nhảy của cân: 10kg- Khung bàn cân: 3m x 12m- Kiểu sàn: sàn nổi, lắp đặt trên nền BTCT M300 dày 0,5m- Phần mềm quản lý trạm cân miễn phí trọn đời- Vật liệu chế tạo, thiết bị điện tử, vật tư khác,... phù hợp với môi trường có độ ăn mòn cao (khu vực biển).	36 tháng	01 Bộ	<ul style="list-style-type: none">- <i>Địa điểm lắp đặt: Cảng Sa Kỳ, xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi</i>- <i>Thời gian bảo dưỡng: định kỳ 06 tháng/lần trong thời gian bảo hành.</i>- <i>Hướng dẫn sử dụng: tối thiểu 02 nhân viên đến khi thành thực</i>- <i>Các thiết bị điện tử khác yêu cầu Catalogues kèm theo</i>- <i>Dữ liệu truyền từ vị trí lắp đặt cân đến phòng điều hành trạm cân có khoảng cách tối đa là 50m</i>- <i>Cung cấp kèm theo báo giá: các giấy tờ, hồ sơ về tính pháp lý theo quy định của pháp luật về đo lường</i>

Ghi chú:

- Các nhãn hiệu, xuất xứ, các thiết bị, hàng hóa được nêu trong Yêu cầu báo giá chỉ để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa, Nhà thầu có thể chào hàng với các thiết bị tương đương hoặc cao hơn.

- Khái niệm “tương đương” nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa đã nêu

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói thầu:

Kính gửi: Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá của Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ ngày [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.
5. Trang thiết bị, hàng hóa báo giá đảm bảo mới 100% chưa qua sử dụng

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá, cũng như các nội dung được nêu trong Dự thảo hợp đồng.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

1	2	3	4	5	6	7	8
TT	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác	Thời gian bảo hành	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ) (Cột 6x7)
1	Hàng hoá thứ 1						M1
2	Hàng hoá thứ 2						M2
						
n	Hàng hoá thứ n						Mn
Tổng cộng: Bảng chữ: đồng (giá đã bao gồm giá hàng hóa, thuế VAT, chi phí vận chuyển bàn giao lắp đặt tại Cảng Sa Kỳ, xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi và các chi phí liên quan đến gói thầu.							M=M1+M2+...+Mn

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- Các cột (3), (4), (5), (6), (7) (8) do nhà thầu chào.

- Đơn giá tại cột (7) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hoá theo yêu cầu của Chủ đầu tư, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có). Khi tham gia chào hàng cạnh tranh, nhà thầu phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định.

Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Hợp đồng số: _____

Gói thầu: _____ [Ghi tên gói thầu]

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13;

- Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13;

- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu ;

- Căn cứ Quyết định số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của ____ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] của ____ [Ghi tên chủ đầu tư/Chủ đầu tư] và thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của Chủ đầu tư;

- Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng đã được Chủ đầu tư và nhà thầu ký ngày ____ tháng ____ năm ____;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên chủ đầu tư: **Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa**

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Địa chỉ: Xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại: 02533.626138

Tài khoản số:

Mã số thuế: 4300224047

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu [Ghi tên nhà thầu trúng thầu]:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

E-mail:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Giấy ủy quyền số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền) hoặc các tài liệu khác có liên quan.

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc cung cấp hàng hóa theo danh mục được nêu chi tiết như sau :

1	2	3	4	5	6	7	8
---	---	---	---	---	---	---	---

TT	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác	Thời gian bảo hành	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ) (Cột 6x7)
1	Hàng hoá thứ 1						M1
2	Hàng hoá thứ 2						M2
						
n	Hàng hoá thứ n						Mn
Tổng cộng: Bằng chữ:.....đồng (giá đã bao gồm giá hàng hóa, thuế VAT, chi phí vận chuyển bàn giao lắp đặt tại Cảng Sa Kỳ, xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi và các chi phí liên quan đến gói thầu.							M=M1+M2+...+Mn

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục nếu có);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu ;
4. Báo giá và các văn bản làm rõ báo giá của nhà thầu trúng thầu (nếu có);
5. Yêu cầu báo giá và các tài liệu sửa đổi, làm rõ bản yêu cầu báo giá (nếu có);
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa và dịch vụ liên quan như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: _____ [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ].
2. Phương thức thanh toán:
 - a) Hình thức thanh toán: chuyển khoản.
 - b) Thời hạn thanh toán: Bên mua thanh toán cho Bên bán 100% tổng giá trị hợp đồng trong vòng 10 ngày sau khi:
 - Hai bên ký Biên bản bàn giao nghiệm thu, Biên bản thanh lý Hợp đồng
 - c) Số lần thanh toán: 01 đợt

Điều 6. Loại hợp đồng: trọn gói

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau: *[Ghi các trường hợp mà hợp đồng có thể được điều chỉnh cho phù hợp với tính chất của gói thầu]*

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

- Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: trong vòng 03 ngày kể từ ngày Hai bên ký kết biên bản thương thảo hợp đồng.

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bằng tiền mặt hoặc bằng chứng thư bảo lãnh của Ngân hàng hợp pháp tại Việt Nam).

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 05 % giá hợp đồng .

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến ngày hai bên ký kết biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A; bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn: trong vòng 10 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản thanh lý hợp đồng.

Điều 10. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không

làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 11. Tính hợp lệ của hàng hóa

Hàng hóa bàn giao phải có xuất xứ; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ.

Điều 12. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa

1. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa:

- Bên bán phải đóng gói hàng hoá đảm bảo đến nơi giao nhận không hư hỏng, ẩm ướt, chầy xước, biến dạng..... và các tác động của môi trường. Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến điều kiện vận chuyển, khoảng cách, cơ sở hạ tầng.... từ nơi xuất hàng đến nơi lắp đặt.

- Địa điểm giao hàng: Hàng hóa được bàn giao, lắp đặt tại Cảng Sa Kỳ, xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm:

- Thời gian kiểm tra, thử nghiệm: trong thời gian lắp đặt hàng hóa, thiết bị.

- Địa điểm kiểm tra, thử nghiệm: Cảng Sa Kỳ, xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Bên A không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Bên B.

Điều 13. Bản quyền và bảo hiểm hàng hóa

1. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.

2. Hàng hóa do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng.

Điều 14. Bảo hành

1. Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới 100% chưa qua sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo và sẽ không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng hàng hóa.

2. Yêu cầu về bảo hành đối với hàng hóa:

- Thời gian bảo hành: 36 tháng, kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng.

- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh trong quá trình sử dụng hàng hóa trong thời hạn bảo hành:

Thời gian chậm nhất phải có mặt để bảo hành, khắc phục sự cố kể từ khi nhận được thông báo bằng văn bản (kể cả fax) là 24 giờ (trừ những trường hợp bất khả kháng như thiên tai, bão lụt).

Trường hợp có hỏng hóc, Bên mua sẽ thông báo cho Bên bán. Nếu quá thời gian 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo bằng văn bản, kể cả fax (trừ trường hợp bất khả kháng như bão lụt, thiên tai) mà Bên bán không có mặt và không hoàn thành việc khắc phục sự cố thì Bên mua có quyền tự sửa chữa hoặc thuê đơn vị thứ 3 sửa chữa thiết bị. Mọi chi phí sửa chữa do Bên bán chịu.

Điều 15. Giải quyết tranh chấp

Hai bên cam kết thực hiện các điều khoản đã ghi trong hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện, khi có vướng mắc, hai bên phải thông báo cho nhau bằng văn bản để cùng giải quyết. Trường hợp một bên vi phạm gây thiệt hại cho phía bên kia thì phải có trách nhiệm bồi hoàn thiệt hại đã gây ra trên cơ sở của Bộ luật dân sự Nhà nước Việt Nam ban hành làm căn cứ và thực tế giá trị thiệt hại đã xảy ra. Trong trường hợp không giải quyết được bằng thương lượng thì vụ việc sẽ được đưa ra Toà án tỉnh Quảng Ngãi để giải quyết. Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng và hai bên sẽ phải tuân thủ quyết định đó. Phí trọng tài và các phí khác do bên thua kiện chịu, trừ phi có thoả thuận nào khác.

Điều 16. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ hai Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sau khi Bên mua nhận được Bảo lãnh thực hiện Hợp đồng.
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên bán giữ 02 bản, Bên mua giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN MUA (BÊN A)

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN (BÊN B)

PHỤ LỤC
BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số _____, ngày ____ tháng _____ năm _____)

[Phụ lục này được lập trên cơ sở bản yêu cầu báo giá, báo giá của nhà thầu và những thỏa thuận đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm các nội dung trong Biểu giá theo Mẫu số 03a trong bản yêu cầu báo giá này].

MẪU BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG⁽¹⁾

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [*Ghi tên Chủ đầu tư*]

(sau đây gọi là Chủ đầu tư)

Theo đề nghị của ____ [*Ghi tên nhà thầu*] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu đã trúng thầu gói thầu ____ [*Ghi tên gói thầu*] và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp hàng hoá cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);⁽²⁾

Theo quy định trong bản yêu cầu báo giá (*hoặc hợp đồng*), nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, ____ [*Ghi tên của ngân hàng*] có trụ sở đăng ký tại ____ [*Ghi địa chỉ của ngân hàng*⁽³⁾] (sau đây gọi là “Ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu với số tiền là ____ [*Ghi rõ giá trị tương ứng bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng theo quy định tại hợp đồng*]. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho Chủ đầu tư bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn ____ [*Ghi số tiền bảo lãnh*] như đã nêu trên, khi có văn bản của Chủ đầu tư thông báo nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày ____ tháng ____ năm ____⁽⁴⁾.

Đại diện hợp pháp của ngân hàng

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Chỉ áp dụng trong trường hợp biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng là thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập theo pháp luật Việt Nam.

(2) Nếu ngân hàng bảo lãnh yêu cầu phải có hợp đồng đã ký mới cấp giấy bảo lãnh thì Chủ đầu tư sẽ xem xét, quyết định. Trong trường hợp này, đoạn trên có thể sửa lại như sau:

“Theo đề nghị của ____ [*Ghi tên nhà thầu*] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu trúng thầu gói thầu ____ [*Ghi tên gói thầu*] đã ký hợp đồng số ____ [*Ghi số hợp đồng*] ngày ____ tháng ____ năm ____ (sau đây gọi là Hợp đồng).”

(3) Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.

(4) Ghi thời hạn phù hợp với yêu cầu quy định tại hợp đồng.